

Số: 1430/SGDDĐT - VP

Đắk Lắk, ngày 11 tháng 9 năm 2019

**NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU
NĂM HỌC 2019 - 2020**

Năm học 2019 - 2020, ngành Giáo dục tập trung thực hiện các nghị quyết, kết luận của Đảng, Quốc hội, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; của Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân (UBND) tỉnh Đắk Lắk về giáo dục và đào tạo, đặc biệt là triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; quán triệt phương châm hành động “bút phá” của Chính phủ để hoàn thành kế hoạch 05 năm 2016 - 2020.

Căn cứ Chỉ thị số 2268/CT-BGDĐT ngày 08/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2019 - 2020 của ngành Giáo dục; Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 09/9/2019 của UBND tỉnh về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2019-2020 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk; căn cứ tình hình thực tế của địa phương, Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo toàn Ngành tập trung triển khai các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong năm học 2019-2020 như sau:

I. Các nhiệm vụ chủ yếu

1. Rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Chương trình số 26 - CTTr/TU của Tỉnh ủy; Quyết định số 756/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đắk Lắk về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngành GDĐT tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện các Đề án:

+ Sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2018 - 2025, định hướng đến năm 2030 (theo Quyết định 887/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk) gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, hình thành trường phổ thông có nhiều cấp học.

+ Chuyển đổi mô hình các cơ sở giáo dục mầm non, trung học phổ thông từ công lập ra ngoài công lập ở những nơi có khả năng xã hội hóa cao;

+ Sáp nhập trường Trung cấp Sư phạm Mầm non Đắk Lắk vào trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk để nâng cao chất lượng đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- Tổ chức tổng kết việc thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011-2020 và xây dựng Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường nhằm giảm áp lực cho giáo viên; khắc phục tình trạng dạy thêm trái quy định.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Chương trình số 27-CTr/TU của Tỉnh ủy và Quyết định số 1215/QĐ-UBND của UBND tỉnh, ngành GDĐT tỉnh tập trung thực hiện những nội dung như sau:

+ Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giảng viên, giáo viên gắn với việc bảo đảm các quy định về định mức số lượng giảng viên, giáo viên đối với các cấp học và trình độ đào tạo, phù hợp với việc rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại một cách hợp lý hệ thống, quy mô trường, lớp; giải quyết tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ.

+ Phối hợp với các trường Đại học Sư phạm, khoa Sư phạm của các trường Đại học; chỉ đạo trường Cao đẳng Sư phạm và Trung tâm GDTX tỉnh xây dựng và triển khai kế hoạch về đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên; gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng. Chú trọng thực hiện bồi dưỡng giáo viên, nhất là giáo viên lớp 1 và cán bộ quản lý giáo dục phục vụ cho việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên, giảng viên, hiệu trưởng các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và cán bộ quản lý giáo dục các cấp.

- Triển khai thực hiện đánh giá nghiêm túc đối với giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn hiệu trưởng và chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông đã được Bộ GDĐT ban hành; từ đó xác định nhu cầu bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu của chuẩn.

- Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; chấn chỉnh, xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Thực hiện bổ nhiệm, thi/xét thăng hạng và bổ nhiệm, xếp lương theo hạng chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định; thực hiện tốt chế độ chính sách cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục; thực hiện tốt công tác đánh giá giáo viên bảo đảm thực chất, gắn với thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục, triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; đổi mới quản lý và nâng cao hiệu quả của giáo dục thường xuyên; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên, bảo đảm an toàn trường học; nâng cao hiệu quả giáo dục dân tộc

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk” (Ban hành kèm theo Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của UBND tỉnh), trong đó cần chú trọng:

+ Tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 3 - 4 tuổi ở những nơi có điều kiện, duy trì tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 5 tuổi, duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

+ Tăng cường các điều kiện bảo đảm an toàn cho trẻ, không để xảy ra tình trạng bạo hành trẻ; huy động các nguồn lực để duy trì, nâng cao tỷ lệ trẻ ăn bán trú; bảo đảm an toàn thực phẩm; quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ tại cơ sở giáo dục mầm non; tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện có hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ; tăng cường phối hợp, hướng dẫn cha mẹ chăm sóc giáo dục trẻ.

- Triển khai Kế hoạch tổ chức tập huấn giáo viên, cán bộ quản lý sử dụng sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 và lớp 6; tiếp tục tổ chức dạy học bộ Tài liệu dạy - học địa phương tỉnh Đắk Lắk và chuẩn bị biên soạn, thẩm định và thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Thực hiện tốt chủ trương giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2019-2025 (ban hành kèm theo Quyết định số 1541/QĐ-UBND ngày 21/6/2019 của UBND tỉnh). Triển khai hiệu quả các giải pháp của Đề án hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp nhằm khơi dậy tinh thần khởi nghiệp cho học sinh ngay từ cấp học phổ thông.

- Tăng cường đổi mới quản lý nhà nước trong tổ chức hoạt động dạy và học tại các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thường; triển khai thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; đẩy mạnh việc học tập của người lớn theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Tăng cường hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên; chú trọng xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn cho học sinh trong quá trình đưa đón, thăm quan, dã ngoại; triển khai thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong trường học, các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường; xây dựng cơ chế phối

hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy gắn với các hoạt động giáo dục bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Phát huy hiệu quả các hoạt động Đoàn, Hội, Đội trong trường học. Thực hiện tốt chương trình giáo dục thể chất, đẩy mạnh các hoạt động tập luyện thể dục thể thao, công tác y tế trường học; phát động phong trào học bơi và hướng dẫn phòng, chống đuối nước cho học sinh, sinh viên. Tích cực triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể dục, thể thao trong trường học tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025 (ban hành kèm theo Quyết định số 2149/QĐ-UBND ngày 14/8/2017 của UBND tỉnh).

- Tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc; tập trung nâng cao chất lượng các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú và các cơ sở giáo dục vùng đông dân tộc thiểu số, miền núi.

4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo

- Tích cực thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2019 -2025 (ban hành kèm theo Quyết định số 364/QĐ- UBND ngày 19/02/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2019-2025)

- Khuyến khích triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với ngoại ngữ (tiếng Anh) và triển khai dạy tiếng Anh tự chọn cho học sinh lớp 1, lớp 2 ở các địa phương có đủ điều kiện thực hiện và gia đình, người học có nhu cầu; tích cực triển khai chương trình môn tiếng Anh hệ 10 năm; tiếp tục hoàn thiện, xây dựng chương trình ngoại ngữ theo chuẩn đầu ra của các ngành, nghề đào tạo.

- Phát triển, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ, đặc biệt là đội ngũ giáo viên phổ thông đáp ứng yêu cầu và tiến độ triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới và dạy các môn học khác bằng ngoại ngữ; nâng cao trình độ ngoại ngữ, nhất là tiếng Anh của giảng viên và lãnh đạo cơ sở giáo dục đại học; khuyến khích sử dụng tiếng Anh trong các cơ sở giáo dục đại học; bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ và năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên dạy các môn học khác bằng ngoại ngữ ở trường THPT chuyên Nguyễn Du và các trường THPT có điều kiện.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong giảng dạy và học tập ngoại ngữ; khuyến khích và tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục mở rộng, đa dạng hóa các hình thức hợp tác quốc tế với các tổ chức nước ngoài trong dạy và học ngoại ngữ; chú trọng mô hình dạy học tiếng Anh tăng cường theo hình thức xã hội hóa trong các nhà trường.

- Tiếp tục đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ của học sinh, sinh viên theo chuẩn đầu ra ngay trong quá trình và theo kết quả từng giai đoạn giáo dục, đào tạo. Tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ quốc gia bảo đảm khách quan, trung thực.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học ngoại ngữ.

- Phát động phong trào học tiếng Anh các nhóm đối tượng người học, trước hết là phong trào “giáo viên và học sinh cùng học tiếng Anh”; xây dựng và

phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ ở các cấp học và trình độ đào tạo; tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc dạy và học ngoại ngữ theo lộ trình thực hiện các mục tiêu Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017 - 2025.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025; Đề án 117/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; Kế hoạch số 4575/KH-UBND ngày 07/6/2018 về việc “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2018-2020 và định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh”. Triển khai thực hiện xây dựng chính phủ điện tử, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến (mức độ 3, 4).

- Triển khai đồng bộ các phần mềm quản lý trong các cơ sở giáo dục và đào tạo, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và quản lý giáo dục, quản trị nhà trường; tiếp tục thực hiện giải pháp tuyển sinh trực tuyến đầu cấp học và sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc); triển khai mô hình giáo dục điện tử, lớp học thông minh ở những nơi có điều kiện.

- Bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo.

6. Đẩy mạnh phân cấp và thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục

- Đẩy mạnh việc phân cấp và thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục theo quy định. Tăng cường kiểm tra, thanh tra công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Đẩy mạnh thực hiện dân chủ, thực hiện “3 công khai, 4 kiểm tra” trong trường học gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục.

7. Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

- Tổ chức thực hiện Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư trong lĩnh vực giáo dục; triển khai hiệu quả các thỏa thuận hợp tác quốc tế đã ký kết (chương trình hợp tác với Jeollabuk-do, Hàn Quốc); xúc tiến triển khai chương trình hợp tác giáo dục và đào tạo với tỉnh Mondulhiri, Vương quốc Campuchia.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục đại học, giáo dục thường xuyên đẩy mạnh hội nhập quốc tế thông qua việc hợp tác với các cơ sở giáo dục có uy tín của nước ngoài hoặc được cấp có thẩm quyền công nhận.

- Các cơ sở giáo dục mở rộng hợp tác quốc tế trong trao đổi học sinh/sinh viên, giáo viên/giảng viên, nghiên cứu khoa học; tăng số lượng các chương trình

giảng dạy bằng tiếng nước ngoài; phát triển nhóm nghiên cứu quốc tế, thúc đẩy chuyên gia công nghệ, đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh liên kết đào tạo với các cơ sở giáo dục đại học của các nước có uy tín hoặc được cấp thẩm quyền công nhận; khuyến khích công nhận tín chỉ, văn bằng, liên thông chương trình với các trường đại học nước ngoài có uy tín hoặc được cấp có thẩm quyền công nhận để thu hút học sinh, sinh viên, nhà khoa học nước ngoài đến học tập và nghiên cứu, làm việc tại tỉnh.

- Tăng cường thu hút các cơ sở giáo dục nước ngoài có uy tín hoặc được cấp có thẩm quyền công nhận dưới hình thức thành lập các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài hoặc liên danh, liên kết với các cơ sở giáo dục của Việt Nam theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra các chương trình liên kết giáo dục và đào tạo ở các cấp học và trình độ đào tạo; các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài tại tỉnh và hoạt động tư vấn du học; việc cấp, phát văn bằng.

8. Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

- Chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, đặc biệt là lớp 1 năm học 2020 - 2021; triển khai có hiệu quả Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025.

- Bổ sung xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch và mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu, trong đó chú trọng các vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới,

- Giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục; không đưa vào sử dụng các công trình trường, lớp học, nhà vệ sinh chưa bảo đảm an toàn theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia ở các cấp học, phần đầu cuối năm 2019 đạt tỷ lệ 46,5%, cuối năm 2020, đạt tỉ lệ 50%.

- Rà soát các tiêu chí về cơ sở vật chất, thiết bị của các trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia bảo đảm đúng quy định. Xây dựng và thực hiện kế hoạch bổ sung, duy tu, bảo dưỡng cơ sở vật chất, thiết bị đối với các tiêu chí trường chuẩn quốc gia đã quá hạn, bị xuống cấp.

9. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao

- Triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học. Các cơ sở đào tạo giáo viên tích cực, chủ động đổi mới nội dung, chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy theo hướng tiếp cận năng lực, tăng cường kỹ năng ứng dụng và thực hành, chú trọng đạo đức nghề nghiệp và hiểu biết xã hội. Tăng cường gắn kết doanh nghiệp với cơ sở đào tạo cùng tham gia xây dựng chương trình đào tạo, tổ chức đào tạo, thực tập và tạo cơ hội việc làm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp.

- Triển khai thực hiện Đề án của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp; hình thành đội ngũ cán bộ làm công tác tư vấn, hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp tại các cơ sở giáo dục và đào tạo.

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyển sinh của các trường sư phạm trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục tập trung nâng cao chất lượng giáo dục cơ bản, giáo dục chất lượng cao ở cấp phổ thông, củng cố và nâng cao chất lượng trường trung học phổ thông chuyên Nguyễn Du.

- Gắn kết chặt chẽ phát triển GDĐT với phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu thị trường lao động và đáp ứng yêu cầu phát triển; chú trọng quản lý chất lượng đầu ra.

II. Các giải pháp cơ bản

1. Hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh cải cách hành chính về giáo dục và đào tạo

- Rà soát văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục nhằm phát hiện các quy định bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với thực tế, không đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính theo Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ; kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo của tỉnh Đắk Lắk. Chú trọng việc rà soát, kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế các thủ tục hành chính phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; đẩy mạnh triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 28/2018/TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước; Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 30/7/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk về ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Đắk Lắk. Triển khai, đẩy mạnh sử dụng hệ thống iDesk trong các cơ sở giáo dục trực thuộc.

- Rà soát các vấn đề giáo dục và đào tạo trong toàn ngành để chủ động trong chỉ đạo, quản lý; tăng cường thanh tra, kiểm tra đột xuất hoặc chỉ đạo thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý của cán bộ quản lý giáo dục

- Triển khai các chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý giáo dục các cấp. Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị trong các cơ sở giáo dục và đào tạo.

- Thực hiện đánh giá, phân loại, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý giáo dục theo tiêu chuẩn chức danh. Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, đạo đức lối sống đối với cán bộ quản lý giáo dục.

- Thực hiện tuyển dụng, sử dụng biên chế công chức, viên chức, số lượng người làm việc theo đề án vị trí việc làm; đánh giá, phân loại công chức, viên chức bảo đảm thiết thực, khách quan, công bằng.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả quản lý, đảm bảo bộ máy quản lý tinh gọn, hiệu quả.

3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo

- Bố trí đủ cơ cấu chi ngân sách nhà nước cho giáo dục và đào tạo theo hướng phù hợp, hiệu quả; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đáp ứng điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và triển khai chương trình GDPT mới. Phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí được giao bảo đảm tỷ lệ chi tối thiểu 20% ngân sách cho giáo dục, trong đó chi thường xuyên bảo đảm tỷ lệ tối thiểu 18% dành cho chuyên môn; bố trí hợp lý cho chi đầu tư phát triển góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Ưu tiên lồng ghép các nguồn vốn ngân sách trung ương kết hợp ngân sách địa phương để đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đáp ứng điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục. Bố trí đủ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ, đề án, dự án đã được ban hành, đặc biệt là kinh phí bồi dưỡng, tập huấn giáo viên, kinh phí xây dựng tài liệu giáo dục địa phương để triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới và các chế độ, chính sách đối với nhà giáo và học sinh tại địa phương;

- Triển khai Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025.

Khuyến khích phát triển các loại hình trường ngoài công lập đáp ứng nhu cầu xã hội về giáo dục chất lượng cao.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện các khoản thu, đóng góp theo đúng quy định; không để xảy ra tình trạng “lạm thu” trong các cơ sở giáo dục.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị trong việc chỉ đạo, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2019; công khai kết quả thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm 2019; thực hiện công khai phân bổ, sử dụng có hiệu quả ngân sách năm 2020; xây dựng dự toán ngân sách đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Huy động và bố trí thêm nguồn kinh phí khác của địa phương để đối ứng cho các chương trình, đề án, bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu được giao.

4. Tăng cường công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục

- Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả tổ chức kỳ thi THPT quốc gia năm 2019; tổ chức kỳ thi THPT quốc gia năm 2020 đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy trình, quy chế, đảm bảo kết quả thi khách quan, công bằng.

- Tăng cường công tác quản lý văn bằng, chứng chỉ. Quản lý chặt chẽ việc cấp các loại chứng chỉ, đặc biệt là chứng chỉ ngoại ngữ và chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin. Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm về cấp phát, sử dụng văn bằng, chứng chỉ.

- Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá học sinh; đổi mới phương thức tổ chức các kỳ thi học sinh giỏi, năng khiếu.

- Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục các cơ sở GDĐT, công khai điều kiện đảm bảo chất lượng và kết quả kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện hoạt động kiểm định chất lượng đối với các cơ sở giáo dục.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

- Tiếp tục truyền thông, tổ chức quán triệt, học tập nội dung Nghị quyết 29-NQ/TW, Kết luận số 51-KL/TW, Kết luận 49-KL-TW và các quan điểm, định hướng của Đảng, Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn tới.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDĐT, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của mọi tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới GDĐT, trước hết là việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Chủ động thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục và đào tạo; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông về giáo dục.

- Tăng cường truyền thông nội bộ bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của ngành phải đến từng cán bộ, giáo viên và người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; tổ chức truyền thông gương người tốt, việc tốt trong quá trình thực hiện đổi mới giáo dục và đào tạo, tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo, sự đồng thuận trong toàn ngành và xã hội.

- Chủ động, tích cực phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí trung ương và địa phương để đẩy mạnh truyền thông về các hoạt động của ngành; tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình hợp tác truyền thông với Báo Giáo dục và Thời đại.

III. Một số chỉ tiêu cơ bản

Toàn ngành GDĐT tỉnh phấn đấu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu cơ bản như sau:

1. Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia: Phấn đấu đạt 46,5% vào cuối năm 2019 và đạt 50% vào cuối năm 2020.

2. Duy trì tỷ lệ thôn, buôn có trường, lớp mẫu giáo (tính cả học ghép các thôn, buôn) là 100%.

3. Tỷ lệ phòng học kiên cố: Phấn đấu đạt 65% vào cuối năm 2019 và đạt 68% vào cuối năm 2020.

4. Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi:

- Mẫu giáo 5 tuổi: Phấn đấu đạt 99,5% vào cuối năm 2019; đạt 99,55% vào cuối năm 2020.

- Tiểu học (6 tuổi vào lớp 1): Phấn đấu đạt 99,8% vào cuối năm 2019 và đạt 99,85% vào cuối năm 2020.

- THCS (11 tuổi vào lớp 6): Phấn đấu đạt 93% vào cuối năm 2019 và đạt 94% vào cuối năm 2020.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Các phòng chuyên môn thuộc Sở GDĐT tham mưu hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cụ thể đối với từng lĩnh vực công tác, các cấp học, bậc học; tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan quản lý giáo dục địa phương và các cơ sở giáo dục trực thuộc xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch năm học; đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch năm học; tham mưu đề xuất các giải pháp chỉ đạo, kịp thời giải quyết những vấn đề vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện; định kỳ tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện của các đơn vị, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

- Văn phòng Sở GDĐT có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện, báo cáo định kỳ và đột xuất với UNND tỉnh và Bộ GDĐT theo quy định.

2. Các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT

- Căn cứ phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm học 2019 - 2020 của toàn ngành; căn cứ hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học đối với các cấp học, bậc học và tình hình thực tế của địa phương, đơn vị để xây dựng kế hoạch, chương trình hành động; xác định các chỉ tiêu, giải pháp cụ thể; tổ chức thực hiện thắng lợi kế hoạch năm học.

- Chủ động tham mưu với chính quyền địa phương các cấp; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, đoàn thể liên quan trên địa bàn quan tâm, tạo điều kiện hỗ trợ cơ sở giáo dục trong triển khai thực hiện kế hoạch năm học và chuẩn bị các điều kiện thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới.

- Định kỳ cuối học kỳ I và cuối năm học báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của đơn vị về Sở Giáo dục và Đào tạo (Qua các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở GDĐT).

Trên đây là nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của ngành GDĐT tỉnh năm học 2019-2020 (*Có Phụ lục công tác chủ yếu hàng tháng đính kèm*). Yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (để báo cáo);
- Tỉnh ủy, UBND tỉnh (để báo cáo);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Các đơn vị trực thuộc (để thực hiện);
- Các phòng GDĐT (để thực hiện);
- Các phòng CMNV thuộc Sở (để thực hiện);
- Lưu VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Phạm Đăng Khoa